

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/HS-ST
Ngày 21-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Vĩnh Quý
2. Ông Phan Thanh Bảo

-Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kiều Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa: Ông Mai Anh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn K, sinh ngày 05 tháng 4 năm 1991, tại phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: lớp 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1954 và bà Ngô Thị B, sinh năm 1963; có vợ Cao Thị Thuỳ L, sinh năm 1995 và 01 con còn nhỏ; về nhân thân: năm 2007 có hành vi cố ý gây thương tích bị Công an huyện Q xử phạt hành chính; năm 2008 phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có bị Toà án nhân dân huyện Q xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ; năm 2012 phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy bị Toà án nhân dân quận C, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù tại Bản án số 375/2012/HSST ngày 15/11/2012, thi hành án tại Trại giam số 06 Bộ công an, ngày 02/9/2014 chấp hành xong về lại địa phương; năm 2014 có hành vi cố ý

gây thương tích bị Công an thị xã B xử phạt hành chính; ngày 24/3/2018 có hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác bị Công an thị xã B xử phạt hành chính; tiền án: không; tiền sự: Ngày 24/3/2018 có hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác bị Công an thị xã B xử phạt hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 04/01/2019 đến nay. Theo lệnh trích xuất, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người làm chứng:

- Anh Ngô Xuân H, sinh năm 1996; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình - vắng mặt

- Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn D, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình - vắng mặt

- Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1990, nơi cư trú: Thôn D, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình - vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 03/01/2019, Nguyễn K ra thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh để chơi nhà người quen. Tại đây K đi bộ một mình đến khu vực quán karaoke "Idol" thì gặp 01 người đàn ông, khoảng 30 tuổi, không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. K và người đàn ông đó ngồi nói chuyện, trong lúc nói chuyện thì người đàn ông đó hỏi K "có mua hàng không" (ý là có mua ma túy không), K đồng ý và hỏi mua 35 viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến với giá 1.500.000 đồng mang về nhà sử dụng. K đưa tiền cho người đàn ông đó và nhận một túi nilon bên trong có 35 viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến, thuốc tân dược, trong đó có 33 viên màu hồng và 02 viên màu xanh, trên bề mặt mỗi viên đều khắc chữ "WY". Sau đó K cất vào túi quần, rồi ra Quốc lộ 1A đón xe về tỉnh Quảng Bình. Khi đến địa phận xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, K xuống xe vào chơi điện tử tại một quán Internet bên đường. Tại đây K gặp Ngô Văn H, Nguyễn Mạnh C, cả 03 người ngồi chơi điện tử với nhau, đến 19 giờ cùng ngày thì K nhờ H, C chở về nhà. Sau đó C mượn xe mô tô của bạn BKS 73E1-354.12 và đưa cho K điều khiển chở H và C. Khi đến trục đường liên huyện thuộc tổ dân phố T, phường Q, thị xã B thì bị Tổ công tác Công an thị xã B kiểm tra và phát hiện lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ 01 túi ni lon, kích thước (5x8) cm, bên trong có 35 viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược trong đó có 33 viên

màu hồng và 02 viên màu xanh, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda-Lead, sơn màu xanh, BKS 73E-354.12

Tại bản giám định số 127/GĐ-CP09 ngày 07/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A1 gồm 02 viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược màu xanh kết quả giám định không tìm thấy các loại ma túy thường gặp khối lượng 0,214g; mẫu A2 gồm 33 viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược màu hồng, kết quả giám định là ma túy, loại methamphetamine, khối lượng 3,451g.

Quá trình điều tra xác định 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda-Lead, sơn màu xanh, BKS 73E.-354.12 của chị Nguyễn Thị Thu H nên ngày 20/3/2019 Cơ quan CSĐT Công an thị xã B đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 23/CSĐT trả lại cho chị Nguyễn Thị Thu H.

Trong vụ án còn có Ngô Xuân H, Nguyễn Mạnh C đi cùng K lúc bị bắt, nhưng H, C không biết K cất giấu ma túy trong người nên H, C không liên quan đến vụ án.

Đối với đối tượng bán ma túy cho K tại xã K, tỉnh Hà Tĩnh do không biết được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã B không có cơ sở để triệu tập làm việc nên sẽ xác minh, xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 20/CT-VKSTXBĐ, ngày 09/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn K từ 12 đến 18 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Về vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên ngoài ghi "mẫu ký hiệu A2" bên trong chứa 3,113g chất ma túy methamphetamine đã được niêm phong.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với bản Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình, không tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Ba Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn K tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, bản kết luận giám định cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 03/01/2019, bị cáo Nguyễn K đã có hành vi tàng trữ trái phép 33 viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng trên mặt mỗi viên đều có chữ "WY" có thành phần Methamphetamine, khối lượng 3,541g đây là chất ma túy bị pháp luật Việt Nam nghiêm cấm tàng trữ trái phép. Chính bị cáo cũng thừa nhận hành vi của mình đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chỉ yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: bị cáo Nguyễn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Bị cáo hoàn toàn nhận thức được Methamphetamine là chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm tàng trữ trái phép nhưng vì có nhu cầu sử dụng cá nhân nên bị cáo đã cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, không những xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích, gây nghiện mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an toàn trật tự của xã hội. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, vi phạm pháp luật nhiều lần. Năm 2007 có hành vi cố ý gây thương tích bị Công an huyện Q xử phạt hành chính; năm 2008 phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có bị Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ; năm 2012 phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy bị Tòa án nhân dân

quận C, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù tại bản án số 375/2012/HSST ngày 15/11/2012, thi hành án tại Trai giam số 06 Bộ công an, ngày 02/9/2014 chấp hành xong về lại địa phương; năm 2014 có hành vi cố ý gây thương tích bị Công an thị xã B xử phạt hành chính; ngày 24/3/2018 có hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác bị Công an thị xã B xử phạt hành chính. Lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học cho bản thân để tu chí, rèn luyện bản thân nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội, điều đó cho thấy bị cáo là đối tượng rất nguy hiểm, có ý thức coi thường pháp luật ở mức độ cao. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xét xử nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, hiện tại bố bị cáo đang bị ung thư, vợ không có việc làm, con còn nhỏ dại. Vì vậy, cần căn cứ vào điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có điều kiện sửa chữa, tu dưỡng, rèn luyện lại bản thân và trở thành người công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt là phù hợp và tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét thấy 01 phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên ngoài ghi "mẫu ký hiệu A2" bên trong chứa 3,113g chất ma túy Methamphetamine sau giám định, kèm theo vỏ bao gói đã được niêm phong là vật không có giá trị nên căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và căn cứ vào điểm a

khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn K 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 04/01/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn K 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo Quyết định tạm giam bị cáo tại phiên tòa để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì đã được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (Vật chứng trên có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn ngày 03 tháng 5 năm 2019)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn K phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước;

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an thị xã B;
- VKSND thị xã B;
- THADS thị xã B;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Tưởng Thị Hà